

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2017

GIỚI THIỆU
LUẬT DU LỊCH SỐ 09/2017/QH14

Ngày 19 tháng 6 năm 2017, kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Du lịch số 09/2017/QH14 (gọi tắt là Luật Du lịch 2017). Kể từ ngày Luật này có hiệu lực (ngày 01 tháng 01 năm 2018), Luật Du lịch số 44/2005/QH11 (gọi tắt là Luật Du lịch 2005) hết hiệu lực thi hành.

Đây là dự thảo Luật được đông đảo cơ quan, tổ chức, cá nhân quan tâm vì có nhiều nội dung liên quan trực tiếp đến chính sách phát triển du lịch, khách du lịch, doanh nghiệp du lịch, hướng dẫn viên du lịch trong bối cảnh Đảng và Nhà nước xác định phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Luật Du lịch 2017 gồm 9 chương, 78 điều, giảm 2 chương, 10 điều so với Luật Du lịch 2005 với nhiều nội dung được chỉnh sửa nhằm thúc đẩy du lịch phát triển; nâng cao chất lượng hoạt động du lịch; tạo điều kiện thuận lợi, môi trường cạnh tranh lành mạnh cho doanh nghiệp du lịch; tăng cường tính chuyên nghiệp của hoạt động hướng dẫn; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của khách du lịch. Sau đây là một số nội dung chính của Luật Du lịch 2017:

1. Chương I: Những quy định chung

Chương này gồm 9 điều (từ Điều 1 đến Điều 9), xác định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Luật; giải thích từ ngữ; quy định nguyên tắc phát triển du lịch, chính sách phát triển du lịch; điều chỉnh sự tham gia của cộng đồng dân cư trong phát triển du lịch và tổ chức xã hội - nghề nghiệp về du lịch; quy định về bảo vệ môi trường du lịch và các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động du lịch. So với Luật Du lịch 2005, việc giải thích nhiều thuật ngữ trong Luật đã được chỉnh sửa nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế, đồng thời quy định cụ thể hơn các chính sách nhằm đảm bảo tính khả thi trên cơ sở thể chế hóa Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

2. Chương II: Khách du lịch

Quy định về khách du lịch được chuyển từ Chương V Luật Du lịch 2005 lên Chương II Luật Du lịch 2017, thể hiện quan điểm lấy khách du lịch làm trung tâm của mọi hoạt động du lịch. Chương này gồm 5 điều (từ Điều 10 đến Điều 14), quy định về các loại khách du lịch; quyền, nghĩa vụ của khách du lịch; bảo đảm an toàn cho khách du lịch và giải quyết kiến nghị của khách du lịch. Bên cạnh trách nhiệm tuân thủ pháp luật Việt Nam, Luật Du lịch 2017 đã bổ sung thêm quy định khách du lịch có nghĩa vụ ứng xử văn minh, tuân thủ pháp

luật của quốc gia, vùng lãnh thổ nơi đến du lịch để giữ gìn hình ảnh quốc gia khi đi du lịch nước ngoài của công dân Việt Nam.

3. Chương III: Tài nguyên du lịch, phát triển sản phẩm du lịch và quy hoạch về du lịch

Chương này gồm 3 mục và 8 điều (từ Điều 15 đến Điều 22). Cụ thể:

- Mục 1: Tài nguyên du lịch, gồm 3 điều (từ Điều 15 đến Điều 17), quy định về các loại tài nguyên du lịch; điều tra tài nguyên du lịch; trách nhiệm quản lý, bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch.

- Mục 2: Phát triển sản phẩm du lịch, gồm 2 điều (Điều 18 và Điều 19), quy định về xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch và phát triển du lịch cộng đồng. Đây là mục mới được bổ sung nhằm khuyến khích tổ chức, cá nhân sáng tạo, xây dựng, phát triển, kinh doanh các sản phẩm du lịch có chất lượng, thu hút sự tham gia của cộng đồng dân cư và đáp ứng nhu cầu của thị trường. Luật Du lịch 2017 cũng đã bổ sung quy định về du lịch cộng đồng, một loại hình du lịch đặc thù, có tính văn hóa và nhân văn sâu sắc nhằm phát triển du lịch vùng sâu, vùng xa, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân địa phương. Đối với một số sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch, Luật giao Chính phủ quy định chi tiết để bảo đảm an toàn cho khách du lịch.

- Mục 3: Quy hoạch về du lịch, gồm 3 điều (từ Điều 20 đến Điều 22), quy định nguyên tắc, nội dung lập quy hoạch về du lịch. Việc lập, quản lý và thực hiện quy hoạch về du lịch do Chính phủ quy định nhằm đảm bảo sự phù hợp với các quy định của pháp luật về quy hoạch.

4. Chương IV: Điểm du lịch, khu du lịch

Chương này gồm 7 điều (từ Điều 23 đến Điều 29), quy định về điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận điểm du lịch, khu du lịch và quản lý điểm du lịch, khu du lịch. So với Luật Du lịch 2005, điều kiện, thời điểm công nhận điểm du lịch, khu du lịch quốc gia và khu du lịch cấp tỉnh đã được điều chỉnh hợp lý hơn để đảm bảo tính khả thi trên thực tiễn.

5. Chương V: Kinh doanh du lịch

Chương này gồm 4 mục và 28 điều (từ Điều 30 đến Điều 57). Cụ thể:

- Mục 1: Dịch vụ lữ hành, gồm 15 điều (từ Điều 30 đến Điều 44), quy định về phạm vi, điều kiện kinh doanh dịch vụ lữ hành; việc cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, dịch vụ lữ hành quốc tế; quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp kinh doanh lữ hành và hoạt động kinh doanh đại lý lữ hành. Luật Du lịch 2017 đã chú trọng hơn đến việc đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch thông qua việc quy định cấp giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa; chuyên nghiệp hóa hoạt động kinh doanh lữ hành bằng việc quy định về trình độ chuyên môn của người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành, loại bỏ quy định doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành phải có hợp đồng lao động với 03 hướng dẫn viên có thể vì quy định này trên thực tế chỉ mang tính hình

thức, số lượng hướng dẫn viên phụ thuộc vào thị trường, có tính mùa vụ. Bên cạnh đó, Luật đã điều chỉnh theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện để doanh nghiệp đăng ký và hoạt động kinh doanh.

- Mục 2: Vận tải khách du lịch, gồm 3 điều (từ Điều 45 đến Điều 47), quy định về hoạt động kinh doanh vận tải khách du lịch; cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải khách du lịch.

- Mục 3: Lưu trú du lịch, gồm 6 điều (từ Điều 48 đến Điều 53), quy định về các loại cơ sở lưu trú du lịch; điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và vấn đề xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch. Với mục tiêu khuyến khích tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo quyền lợi của khách du lịch trên cơ sở tôn trọng quy luật thị trường, giảm tác động của biện pháp hành chính trong hoạt động kinh doanh, Luật Du lịch 2017 đã điều chỉnh việc xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch từ bắt buộc sang nguyên tắc xếp hạng trên cơ sở đăng ký tự nguyện của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch; về thẩm quyền xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch, Luật quy định Tổng cục Du lịch chỉ xếp hạng 4, 5 sao thay vì 3,4,5 sao như trước đây để Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có quyền chủ động hơn.

- Mục 4: Dịch vụ du lịch khác, gồm 4 điều (từ Điều 54 đến Điều 57), quy định về các loại dịch vụ du lịch khác ngoài các dịch vụ du lịch cơ bản đã được quy định tại các mục trên. Những dịch vụ này giữ vai trò quan trọng trong việc tăng độ hấp dẫn của sản phẩm du lịch, kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của khách du lịch. So với Luật Du lịch 2005, Luật Du lịch 2017 đã bổ sung quy định đầy đủ, chi tiết hơn để phát triển những dịch vụ này.

6. Chương VI: Hướng dẫn viên du lịch

Chương này gồm 9 điều (từ Điều 58 đến Điều 66), quy định về các loại hướng dẫn viên du lịch, điều kiện hành nghề hướng dẫn du lịch; điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch; quyền, nghĩa vụ của hướng dẫn viên du lịch và trách nhiệm quản lý hướng dẫn viên du lịch. So với Luật Du lịch 2005, điều kiện hành nghề của hướng dẫn viên du lịch được quy định chặt chẽ nhưng vẫn đảm bảo tính linh hoạt nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động hành nghề hướng dẫn; điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của hướng dẫn viên du lịch quốc tế được điều chỉnh từ trình độ cử nhân thành trình độ cao đẳng để phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

7. Chương VII: Xúc tiến du lịch, Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch

Chương này gồm 2 mục và 6 điều (từ Điều 67 đến Điều 72), cụ thể:

- Mục 1: Xúc tiến du lịch, gồm 3 điều (từ Điều 67 đến Điều 69), quy định về nội dung xúc tiến du lịch; hoạt động xúc tiến du lịch và việc thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của cơ quan du lịch nước ngoài, tổ chức du lịch quốc tế và khu vực tại Việt Nam.

- Mục 2: Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch, gồm 3 điều (từ Điều 70 đến Điều 72), quy định cụ thể về địa vị pháp lý, mục đích, nguyên tắc hoạt động và các nguồn thu của Quỹ. Đây là nội dung sửa đổi quan trọng, tạo cơ sở pháp lý và đảm bảo tính khả thi trong việc thành lập Quỹ trong thời gian sắp tới. Việc thành lập Quỹ sẽ tạo ra nguồn kinh phí lớn hơn cho các hoạt động xúc tiến du lịch, tạo cơ chế chủ động hơn trong việc quản lý, sử dụng kinh phí này.

8. Chương VIII: Quản lý nhà nước về du lịch

Chương này gồm 3 điều (từ Điều 73 đến Điều 75), quy định về trách nhiệm của Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan và của Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác quản lý nhà nước về du lịch.

9. Chương IX: Điều khoản thi hành

Chương này gồm 3 điều (từ Điều 76 đến Điều 78), quy định về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13; quy định hiệu lực thi hành và quy định chuyên tiếp, áp dụng đối với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; hướng dẫn viên du lịch quốc tế, hướng dẫn viên du lịch nội địa đã và đang hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành.

Hiện nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang triển khai công tác xây dựng các văn bản quy định chi tiết cũng như công tác tuyên truyền, phổ biến Luật đến các doanh nghiệp, người lao động trong lĩnh vực du lịch và các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm đảm bảo Luật Du lịch 2017 phát huy hiệu quả tích cực khi triển khai trên thực tiễn.

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH